TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ SÊ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2017/HSST
Ngày: 13-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ, TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Viết Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Xuân Phòng.

2. Bà Đinh Thị Tuyết Dung.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Hường, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2017/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2017/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm: 1990 tại: Huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn T3, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Văn T và bà Đào Thị M; Vợ: Bùi Thị Kiều L (Đã ly hôn) và con: Nguyễn Bùi Thanh T, sinh năm: 2012. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12 tháng 11 năm 2017 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Trần Tuấn L, sinh năm 1986 - Chủ hộ kinh doanh cá thể Karaoke G.

Đại diện theo ủy quyền là ông Trà Đức T, sinh 1967; Đều trú tại địa chỉ: Tổ dân phố 10, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Trần Huỳnh P, sinh năm 1996; Địa chỉ: Tổ dân phố 10, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

2. Mai Thanh H, sinh năm 1993; Địa chỉ: Làng L, xã Y, huyện T, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 11/11/2017, Nguyễn Văn H (sinh năm: 1990, trú tại thôn T 3, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai) cùng với anh Mai Thanh H (Sinh năm: 1993, trú tại: Làng L, xã Y, huyện T, tỉnh Gia Lai) đi hát Karaoke ở quán G thuộc tổ dân phố 10, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai. Đến 19 giờ cùng ngày, sau khi hát xong thì Nguyễn Văn H nhớ để quên chiếc áo khoác trong quán Karaoke nên đi vào trong quán để lấy áo. Khi đi ngang qua quầy thu ngân thì Nguyễn Văn H đã nảy sinh ý định trộm cắp tiền nên đã đi lại ngăn kéo của quầy lễ tân để trộm cắp tiền thì ông Nguyễn Văn Q (sinh năm: 1969, trú tại tổ dân phố 10, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai, là nhân viên bảo vệ của quán) đi vào nhìn thấy thì Nguyễn Văn H nói: *"đang tìm áo khoác để quên"* nên ông Nguyễn Văn Q đi vào trong quán Karaoke tìm áo cho Nguyễn Văn H. Khi ông Nguyễn Văn Q đi vào bên trong quán Karaoke thì Nguyễn Văn H đã mở ngăn kéo tủ của quầy thủ ngân trộm cắp được 2.500.000 đồng rồi bỏ vào túi quần. Sau đó, Nguyễn Văn H đi về phòng trọ ở tổ dân phố 9, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai ngủ. Đến 01 giờ ngày 12/11/2017, Nguyễn Văn H đã thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Công an huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp 2.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 77/CTr-VKS ngày 22 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử đường lối giải quyết vụ án như sau: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, ông Trần Đức T (là người được anh Trần Tuấn L ủy quyền tham gia giải quyết vụ án) không yêu cầu gì nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng và hình phạt bổ sung: Miễn xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự xử buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, lời khai của bị cáo, những người tham gia tố tụng khác và ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can để điều tra, truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng, vì vậy các tài liệu, chứng cứ do các cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thu thập đảm bảo tính khách quan, hợp pháp, là cơ sở để Hội đồng xét xử giải quyết đúng đắn vụ án.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã thừa nhận vào lúc 19 giờ ngày 11/11/2017, Nguyễn Văn H trộm cắp số tiền 2.500.000 đồng của anh Trần Tuấn L ở quán Karaoke Galaxy thuộc tổ dân phố 10, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, kiểm sát điều tra, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ đã được đánh giá, thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê đã truy tố là đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Xuất phát từ bản tính lười lao động, tâm lý sống hưởng thụ, bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu tại vào năm 2011 bị cáo bị xử phạt 03 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2011/HSPT ngày 07/11/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai), nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức nghêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng nhận thấy, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú khai nhận hành vi phạm

tội của mình và giao nộp lại số tiền 2.500.000 đồng đã trộm cắp được và tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo khi lượng hình.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, ông Trần Đức T (là người được anh Trần Tuấn L ủy quyền tham gia giải quyết vụ án) không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 2.500.000 đồng là tài sản hợp pháp của anh Trần Tuấn L. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã trả lại cho ông Trần Đức T, nên miễn xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn H có hành vi trộm cắp tài sản với mục đích thu lợi bất chính, nhưng xét các bị cáo gia đình kinh tế khó khăn; bị cáo không có tài sản riêng, sống phụ thuộc vào gia đình (Bút lục số: 64). Theo tinh thần Văn bản số 213/TANDTC-KHXX ngày 13/11/2014 của Chánh án TAND tối cao, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về kiến nghị, đề xuất: Không.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội **"Trộm cắp tài sản".**

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H **08** *(Tám)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 12/11/2017).

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Miễn xét.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

4. Về kiến nghị, đề xuất: Không.

5. Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13/12/2017), bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người bị hại có quyền kháng cáo bản án về phần hình phạt và bồi thường; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Hà Viết Toàn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Công an huyện Chư Sê;
- Bị cáo, bị hại;
- THAHS, THADS;
- Lưu: HSVA, VT-LT.